

Bơm tuần hoàn nước nóng



PH-045E



PH-123E

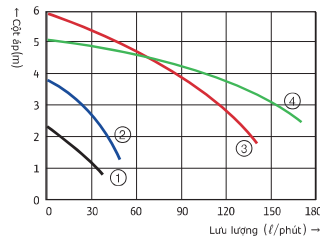


PH-254E

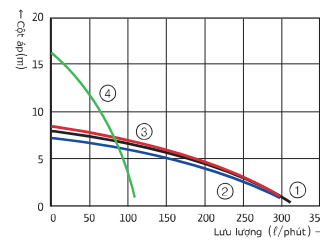


PH-1500Q

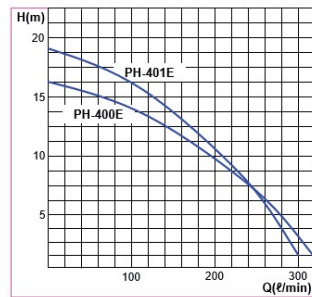
Đường đặc tính bơm



① PH-022E ② PH-045E, 046E
③ PH-101E ④ PH-123E



① PH-251E ② PH-252E
③ PH-253E ④ PH-254E



PH-400E
PH-401E/Q

DÒNG PH

Tuần hoàn nước nóng

Ưu điểm

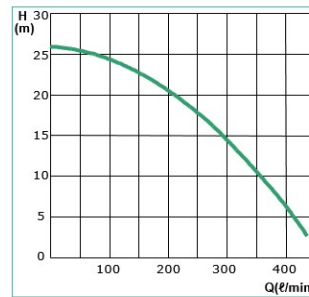
- Độ ồn thấp khoảng 55 db
- Chịu được nhiệt độ cao lên tới 100°C
- Thiết kế In-line: Kết nối dạng mặt bích

Ứng dụng

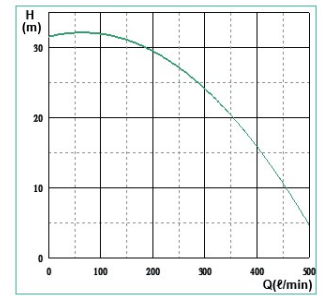
- Hệ thống nhiệt và tuần hoàn nước nóng
- Chung cư, biệt thự, khách sạn, văn phòng, bệnh viện

Thông số kỹ thuật

Kiểu máy	Nguồn điện (V/Hz)	Công suất p1 (kW)	Công suất p2 (kW)	Cột áp tối đa (m)	Cột áp hút (m)	Lưu lượng tối đa (m ³ /giờ)
PH-045E	220/50	0.09	0.04	3.5	0	2.4
PH-046E	220/50	0.09	0.04	3.5	0	3.2
PH-101E	220/50	0.02	0.10	4.5	0	8.4
PH-123E	220/50	0.26	0.12	5	0	10.2
PH-251E	220/50	0.52	0.25	7.5	0	18
PH-252E	220/50	0.52	0.25	7.5	0	19
PH-253E	220/50	0.52	0.25	7.5	0	19
PH-254E	220/50	0.33	0.25	15	0	6.6
PH-400E	220/50	0.80	0.40	15.5	0	19.8
PH-401E	220/50	0.90	0.40	19	0	15.6
PH-401Q	3Ø380/50	0.90	0.40	19	0	14.4
PH-1500Q	3Ø380/50	1.80	1.50	25	0	25.2
PH-2200Q	3Ø380/50	3.20	2.20	39	0	32.1



PH-1500Q



PH-2200Q

Bảng chọn bơm

Ứng dụng trong hệ thống năng lượng mặt trời

10 m ²		→ PH-045E
20 m ²		→ PH-101E
40 m ²		→ PH-101E
60 m ²		→ PH-123E
80 m ²		→ PH-123/254E
100 m ²		→ PH-123/251/253E
150 m ²		→ PH-251/253/400E
200 m ²		→ PH-400/401E/Q
250 m ²		→ PH-401E/Q/1500Q
300 m ²		→ PH-1500Q

Ứng dụng trong hệ thống bơm nhiệt

100 L		→ PH-045E
200 L		→ PH-045E
400 L		→ PH-045/101E
600 L		→ PH-101/123E
800 L		→ PH-123/254E
1000 L		→ PH-123/251/253E
1500 L		→ PH-123/251/253E
2000 L		→ PH-251/253E
2500 L		→ PH-251/253/400E
3000 L		→ PH-400/401E/Q